



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 862
Chủ nhật
Ngày 7 - 7 - 2024

TÒA SOẠN:
126 - PHỐ LÊ LỢI - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3836.308 - 0227.3836.544 - 0227.3832.958
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: tsbaothaibinh@gmail.com



Phấn đấu tăng trưởng GDP quý III đạt từ 6,5 - 7%



Các đồng chí: Ngô Đông Hải, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy; Nguyễn Khắc Thận, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh dự hội nghị tại điểm cầu Thái Bình.

Sáng ngày 6/7, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6/2024 và hội nghị trực tuyến Chính phủ với các địa phương đánh giá tình hình kinh tế - xã hội tháng 6 và 6 tháng đầu năm 2024; tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ; tình hình phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công, triển khai 3 chương trình mục tiêu quốc gia; tình hình thực hiện ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm và một số vấn đề quan trọng khác. Dự hội nghị tại điểm cầu Thái Bình có các đồng chí: Ngô Đông Hải, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy; Nguyễn Khắc Thận, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh, lãnh đạo các sở, ngành.

(Xem tiếp trang 8)
MINH HUONG



Trồng sen không chỉ làm giàu cho gia đình anh Tuấn mà còn mang lại sức sống mới, diện mạo mới cho quê hương.

TỔ CHỨC KỲ HỌP HĐND CÁC CẤP KHOA HỌC, KỊP THỜI, THỰC CHẤT, HIỆU QUẢ

■ THU HIỂN

Xác định kỳ họp HĐND có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, quyết định chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, HĐND các cấp đã đổi mới từ công tác chuẩn bị, điều hành đến quyết định các vấn đề bảo đảm kỳ họp diễn ra khoa học, kịp thời, thực chất, hiệu quả.

Chuẩn bị công phu, chu đáo

Trước đây, mỗi đại biểu phải vất vả mang theo vài ki-lô-gam tài liệu đến kỳ họp thì nay chỉ cần mang 1 máy tính bảng có kết nối mạng hoặc điện thoại thông minh vì tất cả tài liệu liên quan đến kỳ họp đều đã được lưu trữ trong phần mềm. Đại biểu Nguyễn Thị Lụa, tổ Vũ Thư chia sẻ: Từ khi Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh ứng dụng công nghệ thông tin chuyển toàn bộ tài liệu qua phần mềm “kỳ họp không giấy tờ”, mạng văn phòng điện tử liên thông cho các đại biểu đã bảo đảm tính kịp thời, nhanh, giảm chi phí in ấn và thời gian vận chuyển. Đại biểu chúng tôi chủ động nghiên cứu sâu tài liệu, văn bản pháp luật liên quan mọi lúc, mọi nơi để tham gia thảo luận, quyết định có chất lượng vào các nội dung tại kỳ họp.

Ứng dụng công nghệ thông tin gửi tài liệu kỳ họp chỉ là một trong rất nhiều khâu quan trọng HĐND các cấp chuẩn bị công phu, chu đáo để tổ chức kỳ họp thành công. Trước tiên, thường trực HĐND các cấp phối hợp với UBND cùng cấp chỉ đạo các đơn vị rà soát, dự kiến “từ sớm, từ xa” những vấn đề quan trọng cần ban hành nghị quyết; tổ chức hội nghị thống nhất dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp. Các ban HĐND chủ động tổ chức thẩm tra kỹ, đúng luật, chất lượng các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết, kết hợp giám sát, khảo sát thực tế, phối hợp lấy ý kiến nhân dân vùng triển khai dự án nhằm bảo đảm quyền lợi cho người dân. Trước khi diễn ra kỳ họp, tổ chức cho đại biểu tiếp xúc với cử tri; các tổ đại biểu họp, thảo luận, đóng góp ý kiến vào tất cả văn bản trình kỳ họp. Như vậy, thời gian thảo luận trên hội trường sẽ dành để tập trung vào những vấn đề nổi cộm, còn nhiều ý kiến khác nhau, tập trung trí tuệ của đại biểu để tìm ra hướng giải quyết tốt nhất. Ông Trần Ngọc Phú, Phó Chủ tịch thường trực HĐND thành phố Thái Bình cho biết: Các nghị quyết HĐND ban hành thời gian qua đã đáp ứng nhu cầu thực tiễn, được cán bộ, nhân dân đồng thuận, hưởng ứng, đơn vị, địa phương vào cuộc thực hiện quyết liệt. Cùng nghị quyết HĐND tỉnh ban hành cho phép triển khai các dự án, công trình trọng điểm như Quảng trường Thái Bình, công viên Kỳ Bá, hồ Ty Rượu..., thương mại, dịch vụ phát triển sôi động, các nghị quyết của HĐND thành phố ban hành đi vào cuộc sống, tạo điều kiện xây dựng thành phố Thái Bình phát triển thông minh, hiện đại, thân thiện.

Điều hành kỳ họp khoa học, linh hoạt

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND tỉnh đã tổ chức thành công 17 kỳ họp thường lệ và giải quyết công việc phát sinh đột xuất, ban hành gần 270 nghị quyết. “Không lòng vòng, chung chung, chất vấn và trả lời chất vấn đi thẳng trực diện vào vấn đề” là điều mà đồng chí Nguyễn Tiến Thành, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh luôn nhắc nhở đại biểu và thủ



Các kỳ họp HĐND được tổ chức hợp lý, khoa học, bảo đảm kịp thời, thực chất, hiệu quả trong việc giải quyết thành công các nội dung và nhiệm vụ dù mới nảy sinh hay đột xuất đặt ra, tiếp tục có nhiều đổi mới theo hướng: chuẩn bị kỹ lưỡng, “từ sớm, từ xa” tất cả nội dung; giảm thời gian đọc báo cáo, tăng thời gian chất vấn, thảo luận; công tác điều hành linh hoạt, có trọng tâm, trọng điểm, làm rõ những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, phát huy cao nhất tâm huyết, trí tuệ, kinh nghiệm của đại biểu; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong tổ chức kỳ họp. Những cơ chế, chính sách HĐND các cấp ban hành đã kịp thời tháo gỡ khó khăn và quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương theo chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Đồng chí Nguyễn Tiến Thành
Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh



Xá Bắc Sơn (Hung Hà) huy động nguồn lực đầu tư nâng cấp đường giao thông, tạo thuận lợi cho người dân đi lại, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

trưởng các sở, ngành khi thảo luận, chất vấn. Dưới sự điều hành linh hoạt của chủ tọa, người hỏi và người trả lời đều bám sát tinh thần “hỏi nhanh, đáp gọn”, “trả lời rõ trách nhiệm, rõ giải pháp”. Do đó phiên thảo luận, chất vấn không chỉ ghi nhận giải pháp xử lý các vấn đề cử tri, nhân dân quan tâm, bức xúc mà còn là cơ sở để HĐND giám sát việc thực hiện lời hứa của người trả lời. Rất nhiều vấn đề đã được các cấp, các ngành vào cuộc giải quyết liên quan đến xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, “Thấp sáng đường quê”, hỗ trợ giống, máy móc phục vụ sản xuất nông nghiệp, xây dựng hệ thống điện, đường, trường, trạm, xử lý vi phạm liên quan đến đất đai và đăng kiểm xe ô tô...

Để tổ chức kỳ họp thành công, chủ tọa kỳ họp đều nỗ lực, cố gắng điều hành kỳ họp khoa học, linh hoạt theo hướng giảm đọc văn bản, chỉ đọc báo cáo tóm tắt tại hội trường, tăng văn bản cho đại biểu

nghiên cứu để dành nhiều thời gian cho phiên thảo luận, chất vấn. Định hướng rõ ràng, gợi ý nội dung để đại biểu tập trung thảo luận có trọng tâm, trọng điểm; linh hoạt, uyển chuyển trong điều hành phiên thảo luận, chất vấn tạo ra không khí dân chủ, thoải mái nhưng lại hết sức nghiêm túc. Có những vấn đề phát sinh mới chủ tọa kỳ họp xử lý linh hoạt, kịp thời, mềm mại nhưng kiên quyết để tất cả đại biểu dự họp bắt buộc phải tuân theo nội quy và chương trình kỳ họp đã nhất trí thông qua. Với một số nội dung chất vấn khó, phức tạp, cùng lúc thuộc trách nhiệm của nhiều cơ quan, chủ tọa yêu cầu cùng phối hợp làm rõ, đi tới tận cùng để giải trình vấn đề rõ hơn; yêu cầu đại biểu hoặc người trả lời nêu ra nằm ngoài phạm vi chất vấn để phiên chất vấn đi đúng trọng tâm. Các chủ tọa cũng nhanh chóng nắm bắt, tổng hợp đầy đủ, kịp thời các ý kiến thảo luận, chất vấn, điều chỉnh các chỉ tiêu, giải pháp cụ thể phù hợp với tình

hình thực tế của địa phương, làm cơ sở để các đại biểu HĐND thông qua nghị quyết. Ông Phạm Thủy Ngân, xã Thụy Thanh (Thái Thụy) chia sẻ: Tôi thấy việc tổ chức các kỳ họp ngày càng đổi mới, chất lượng, hiệu quả. Đặc biệt, phiên thảo luận, chất vấn sôi nổi, dân chủ, thẳng thắn, trên tinh thần xây dựng, chủ tọa điều hành kỳ họp linh hoạt, sáng tạo, khoa học. Nhiều vấn đề cử tri quan tâm, bức xúc đã được đưa vào nghị trường, có nhiều vấn đề đã được quan tâm giải quyết như đầu tư nâng cấp phố Hoa Diêm, đường vào khu nhà ở thương mại thị trấn Diêm Điền, hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho các hộ diện thu hồi đất triển khai dự án, công trình quan trọng...

Nghị quyết đi vào cuộc sống

Ông Trần Xuân Thuồng, xã Vũ Hội (Vũ Thư) phấn khởi cho biết: Tuyến đường tỉnh ĐT.454 chạy qua địa bàn xã nhỏ hẹp, xuống cấp, tiềm ẩn nguy cơ tai nạn giao thông, cử tri xã Vũ Hội đã kiến nghị tỉnh đầu tư nâng cấp, mở rộng đường tạo thuận lợi cho nhân dân đi lại, giao thương. HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 31/NQ-HĐND phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng tuyến đường ĐT.454 đoạn từ thành phố Thái Bình đến cầu Sa Cao. Mong mọi được đáp ứng, nhân dân xã Vũ Hội cũng như các xã có tuyến đường đi qua phấn khởi, đồng thuận phá dỡ công trình trên đất bàn giao cho huyện triển khai làm đường. Đến nay, giai đoạn 1 của dự án đã hoàn thành, nhân dân vui mừng vì được đi lại trên con đường rộng, thoáng, đẹp.

Để được cử tri, nhân dân ghi nhận, đánh giá cao, HĐND các cấp thời gian qua đã đặc biệt quan tâm, chú trọng nâng cao chất lượng các nghị quyết. Trước khi ban hành, những nghị quyết của HĐND đã được tổ chức khảo sát, đánh giá tình hình, sự tác động đối với đời sống xã hội, đáp ứng được nguyện vọng của đa số nhân dân, bảo đảm tuân thủ đúng quy định của pháp luật, mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội bám sát nghị quyết đại hội đảng các cấp đề ra. Tại kỳ họp, vai trò, trách nhiệm của tổ đại biểu, đại biểu dân cử được nêu cao, tạo sự thống nhất trong quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương. Ngay sau kỳ họp, thường trực HĐND các cấp phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri thông báo kết quả kỳ họp, phổ biến nội dung các nghị quyết nhằm tạo đồng thuận để triển khai thực hiện hiệu quả.

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND tỉnh và các huyện, thành phố đã tích cực, chủ động tổ chức thành công gần 120 kỳ họp, ban hành gần 1.200 nghị quyết. Riêng 6 tháng đầu năm 2024, HĐND tỉnh tổ chức thành công 3 kỳ họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất, ban hành gần 40 nghị quyết; HĐND các huyện, thành phố tổ chức 9 kỳ họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất, ban hành gần 70 nghị quyết. Nghị quyết sau ban hành đều nhanh chóng được cụ thể hóa và triển khai quyết liệt, hiệu quả; nhận được sự đồng thuận cao của cử tri và nhân dân trong tỉnh, đặc biệt là các nghị quyết liên quan đến cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hạ tầng nông thôn...

Ý KIẾN TÂM HUYẾT CỦA CỬ TRI GỬI TỚI KỲ HỌP THỨ TÁM, HĐND TỈNH KHÓA XVII

Cử tri Đặng Hồng Việt,
phường Quang Trung, thành phố Thái Bình



Hoạt động tiếp xúc cử tri thời gian qua đã được thực hiện nghiêm túc, bảo đảm đúng quy định, đồng thời có sự đổi mới, nâng cao chất lượng. Các cuộc tiếp xúc cử tri đã thu hút được sự quan tâm, tham dự của cử tri và nâng cao ý thức về trách nhiệm giải trình, tiếp thu của cơ quan chức năng, chính quyền địa phương, thể hiện rõ mối liên hệ giữa đại biểu và cử tri. Vai trò, trách nhiệm, kỹ năng của đại biểu trong tiếp xúc đã nâng lên theo hướng đi vào những vấn đề cụ thể, sát với nội dung kỳ họp và tình hình kinh tế - xã hội địa phương. Không chỉ ghi nhận ý kiến, kiến nghị của cử tri, nhiều đại biểu còn trực tiếp thông tin, trao đổi lại, giải đáp rõ về các kiến nghị đã được cơ quan chức năng giải quyết, qua đó góp phần hạn chế việc cử tri kiến nghị nhiều lần. Song việc tổng hợp kiến nghị của cử tri có khi chưa đầy đủ; một số nội dung trả lời còn chung chung, chưa có giải pháp, lộ trình thực hiện triệt để, thỏa đáng. Tôi đề nghị HĐND, các tổ đại biểu, các đại biểu HĐND tỉnh tăng cường theo dõi, đôn đốc, xem xét, đánh giá và giám sát việc trả lời, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri; khi có kết quả trả lời chuyển về địa phương cho người kiến nghị biết. Tổng hợp và chuyển tải đầy đủ ý kiến, kiến nghị của cử tri tới kỳ họp HĐND tỉnh, lựa chọn vấn đề cử tri kiến nghị, bức xúc để chất vấn thủ trưởng sở, ngành liên quan.

Cử tri Nguyễn Thái Học,
xã Phương Công, huyện Tiền Hải



Cử tri xã Phương Công rất phấn khởi vì những ý kiến tại buổi tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ bảy đã được đại biểu HĐND các cấp tiếp thu và kiến nghị với các ngành, địa phương giải quyết bảo đảm hiệu quả. Trong khi nhiều địa phương nông dân bỏ ruộng hoang thì tại kỳ họp thứ sáu, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 08/NQ-HĐND, ngày 12/7/2023 quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai để phát triển kinh tế nông nghiệp tỉnh Thái Bình giai đoạn đến năm 2028. Nông dân rất phấn khởi bởi đây là điều kiện để các địa phương trong tỉnh tiếp tục thực hiện để án tích tụ ruộng đất phát triển kinh tế nông nghiệp. Cử tri đề nghị đại biểu HĐND các cấp thường xuyên giám sát, kiến nghị HĐND tỉnh đôn đốc các sở, ban, ngành quan tâm tạo điều kiện thuận lợi, hướng dẫn để các địa phương và người dân được hưởng cơ chế, chính sách hỗ trợ, nhất là về đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Cử tri Nguyễn Văn Thanh,
xã Lê Lợi, huyện Kiến Xương



Thời gian qua, tỉnh và huyện đã quan tâm tập trung đầu tư thực hiện nhiều dự án, công trình trọng điểm, khi hoàn thành góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân. Tại xã Lê Lợi, cầu Lộ thuộc địa phận thôn An Thái và Thái Trung nằm trong dự án đường ĐT.457 đã được chủ đầu tư và đơn vị thi công thực hiện, nếu hoàn thành chắc chắn sẽ tạo diện mạo mới cho địa phương. Tuy nhiên, công trình đã thực hiện từ cách đây 2 năm song đến nay vẫn chưa hoàn thành. Cụ thể, mặt bằng hai bên cầu, đường dẫn hai mố cầu và mặt cầu chưa được thi công đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc tham gia giao thông của người dân, gây mất an toàn giao thông và mỹ quan của công trình. Mặc dù các phòng, ban chuyên môn của huyện đã nhiều lần làm việc với lãnh đạo địa phương nhưng đến nay vẫn chưa có chuyển biến, gây bức xúc trong nhân dân. Tôi đề nghị cấp có thẩm quyền cần có giải pháp đẩy nhanh tiến độ sớm hoàn thiện dự án. Ngoài ra, tôi cũng mong muốn cấp trên có biện pháp xử lý dứt điểm tình trạng ô nhiễm môi trường phát sinh từ khu vực đốt xương động vật ở xã Thượng Hiền gây ảnh hưởng đến người dân xã Lê Lợi.

Làm giàu từ Trồng sen

■ THU HIỀN



Anh Vũ Anh Tuấn thuê 20 lao động vào vụ thu hoạch sen.

Nhờ mạnh dạn tích tụ ruộng hoang để trồng sen, anh Vũ Anh Tuấn, thôn Thọ Nam, xã Minh Phú (Đông Hưng) đã khởi nghiệp thành công. Mỗi năm gia đình anh thu nhập từ trồng sen khoảng 300 triệu đồng.

Cánh đồng sen của anh Tuấn những ngày này đang vào vụ thu hoạch, hoa sen đua nhau khoe sắc thắm, tỏa hương thơm ngào ngạt cả một vùng quê. Ngày nào anh Tuấn và 20 lao động cũng phải tranh thủ ra đồng hái hoa sen từ sáng sớm mới đủ hoa giao cho khách. Bà Trần Thị Nhâm, xã Minh Phú chia sẻ: Khi anh Tuấn muốn thuê ruộng của gia đình chuyển đổi trồng sen, gia đình tôi đồng ý ngay vì khu này ruộng trũng cấy lúa không năng suất. Từ ngày chuyển lúa sang sen, tôi được anh Tuấn nhận vào làm, có việc làm quanh năm. Tôi đảm nhận công việc từ trồng sen, làm cỏ, bón phân, hái hoa, hái đài sen, thu củ sen. Vậy là tôi vừa được hưởng tiền cho thuê ruộng vừa được hưởng lương theo ngày, mỗi ngày 250.000 đồng. Trước đây, bà Nguyễn Thị Dền, xã Minh Phú phải đi chợ xa mới mua được hoa sen nhưng từ năm ngoái đến nay cứ đến mùa sen là bà ra luôn ruộng sen của anh Tuấn để lựa mua những bông hoa đẹp theo ý về cảm lộ. Bà Dền cho biết: Hoa sen rất đẹp, tôi rất thích hoa sen, thường mua của anh Tuấn về thả hương, cắm trang trí nhà cho đẹp, cho thơm.

Thích vẻ đẹp tao nhã của sen, thích mùi sen thơm ngát khi nở, tiết ruộng bị

bỏ hoang, năm 2023 anh Tuấn mạnh dạn thuê cả vùng ruộng trũng rộng lớn của trên 40 hộ, cải tạo trồng sen. Năm đầu anh trồng 8ha, năm nay anh trồng thêm gần 2ha sen Quan âm trắng và sen Phật âm hồng lấy hoa, trồng sen lấy hạt, sen lấy củ. Sen vốn là cây dễ trồng, không mất nhiều công chăm sóc song để sen mang lại hiệu quả cao anh Tuấn luôn trồng, chăm sóc, thu hoạch theo đúng kỹ thuật. Năm nay thời tiết thuận lợi, sen được mùa, bông to, nở đẹp, thương lái gọi điện thoại đặt hàng rồi tới tận ruộng lấy, anh Tuấn không phải lo đầu ra. Anh Tuấn chia sẻ: Để vùng trồng sen lấy hoa cho hoa to, nhiều, nở đúng độ, màu sắc đẹp; vùng trồng sen lấy hạt cho hạt nhiều, tỷ lệ hạt chắc cao, hạt lớn, có hương vị thơm ngon; vùng trồng sen lấy củ cho năng suất củ cao, chất lượng tốt thì tháng 1 âm lịch tôi cải tạo đất, trồng củ sen xuống, phun thuốc diệt ốc bươu vàng. Sen chủ yếu bón bằng phân NPK và lân kali vào các thời điểm khi làm bùn, sau khi trồng củ khoảng 5 - 7 ngày, sen ra 4 - 5 lá đứng và khi sen bắt đầu ra nụ. Vì sen ưa nước do đó phải đắp bờ bao vững chắc để giữ nước, chủ động được khâu điều chỉnh mực nước thích hợp

cho cây sen sinh trưởng, phát triển. Khi mới trồng xong cần giữ mực nước trong ruộng 20 - 25cm, giúp sen nhanh bén rễ. Sau đó, cho mực nước tăng dần theo sự sinh trưởng của cây. Mực nước trong ruộng cần giữ ở mức 40 - 50cm là tốt nhất. Đất trũng cấy lúa không hiệu quả nhưng lại thích hợp với cây sen. Mỗi loại sen được anh Tuấn trồng ở một vùng để thuận tiện cho việc theo nước, chăm sóc, thu hoạch. Thời gian thu hoạch sen từ tháng 3 tới tháng 10, vì thế lúc nào anh cũng có nguồn thu. Là người đầu tiên đưa cây sen về đồng đất Minh Phú nhưng do sen hợp với chân ruộng trũng đã mang lại hiệu quả kinh tế cao gấp nhiều lần trồng lúa, chỉ sau 2 vụ, anh Tuấn đã trở thành ông chủ của cánh đồng sen rộng lớn nhất huyện Đông Hưng. Trồng sen không chỉ làm giàu cho gia đình anh Tuấn mà còn mang lại cho miền quê này một sức sống mới, diện mạo mới, thúc đẩy du lịch nông thôn phát triển. “Tôi thấy mô hình trồng sen của anh Tuấn ở Minh Phú rất đẹp. Chị em phụ nữ chúng tôi thường rủ nhau ra đây để chụp ảnh, lưu lại những tấm hình đẹp nhất với đầm sen. Qua đây tôi mong cấp ủy đảng, chính quyền xã tạo điều kiện để mô hình

trồng sen của anh Tuấn được phát triển hơn, thu hút khách đến tham quan, du lịch nhiều hơn” - chị Nguyễn Thị Hiền, xã Minh Phú chia sẻ. Hành trình phủ xanh ruộng hoang bằng cây sen của anh Tuấn luôn có sự quan tâm, tạo điều kiện của cấp ủy, chính quyền, sự hỗ trợ về điều tiết nước của HTX DVNN xã. Ông Vũ Văn Diễn, Giám đốc HTX DVNN xã Minh Phú cho biết: Vùng này chủ yếu là ruộng trũng cấy lúa kém hiệu quả, bà con bỏ hoang, có mọc nhiều, anh Tuấn dù còn trẻ nhưng lại có chí làm giàu, đã mạnh dạn thuê lại, đầu tư kinh phí cải tạo ruộng, đắp bờ trồng sen. Đây là mô hình mới nhưng cho hiệu quả kinh tế cao, tăng thu nhập cho gia đình anh Tuấn, tạo việc làm cho người dân địa phương. Chúng tôi đang nghiên cứu để tuyên truyền, khuyến khích các hộ nông dân khác học tập, làm theo. HTX sẽ tiếp tục tạo điều kiện về nước, dịch vụ đánh chuột để anh Tuấn phát triển mô hình trồng sen. Sen nở trên đất lúa đã đem đến thành công cho người nông dân chăm chỉ, ham học hỏi, giỏi tính toán. Mô hình này còn góp phần đa dạng sản phẩm nông nghiệp, mở ra hướng phát triển mới cho sản xuất nông nghiệp gắn với du lịch nông thôn.



KHÚC TRÁNG CA DƯỚI CHÂN NÚI NẤP

■ NGUYỄN CÔNG LIÊM
Thành phố Thái Bình



Cựu TNXP Đại đội 873 - Đội N87 TNXP Thái Bình dâng hương và làm lễ cầu siêu cho các anh hùng liệt sĩ tại Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ TNXP núi Nấp.

Tối ngày 11/5/1967, máy bay Mỹ ném bom trúng đội hình tiểu đội xung kích thanh niên xung phong (TNXP) chống Mỹ cứu nước thuộc Đại đội 873 - Đội N87 TNXP Thái Bình. Trận bom kinh hoàng hôm ấy đã làm cả một đoạn dài đường ray tàu bị hất tung lên, đất đá bay mù mịt, người hy sinh... Sự hy sinh của 13 nữ TNXP quê ở huyện Tiên Hưng, tỉnh Thái Bình ngày ấy đã trở thành bất tử viết nên “Khúc tráng ca dưới chân núi Nấp”.

Cựu TNXP Nguyễn Thị Thanh Bình, 78 tuổi, quê ở xã Mê Linh, huyện Đông Hưng nguyên là đội viên TNXP Đại đội 873 - Đội N87 tay ôm bó hoa huệ trắng, một tay hướng nén hương về phía trước, chậm rãi từng bậc một bước đến bát nhang phía trên Đài tưởng niệm thờ chân linh các anh hùng liệt sĩ dưới chân núi Nấp, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa. Tôi dõi nghe trong tiếng nấc nghẹn ngào của bà gọi đủ tên 13 đồng đội thân yêu. “Các bạn ơi! Nhi ơi, Khánh ơi, Hương ơi, Nhạn ơi, Việt ơi, Bé ơi, Thư ơi, Sửu ơi, Duyên ơi, Đình Thúy ơi, Nụ ơi, Na ơi, Cao Thúy ơi... Hôm nay là ngày giỗ chung của các bạn. Chúng mình vào đây thăm và thắp hương cho các bạn đây. Sống khôn, thác thiêng nhé! Phù hộ, độ trì cho gia đình, cho quê hương, đất nước và cho chúng mình nữa nhé”. Cẩn trọng đặt bó hoa huệ xuống kệ thờ, bà Bình như muốn choàng tay ôm vào lòng bát hương cả trăm nén đang cháy đỏ, cuộn khói trắng nhẹ nhàng bay về trời cao, linh thiêng dưới chân núi Nấp... Trong giây phút ấy, bà không kìm nén được cảm xúc và bật khóc, hiệu ứng của đau thương ủa về cùng các bà Chiến, bà Thu, ông Vương, ông Ánh, ông Chiêu, ông Phạm Ngọc Sơn và các thành viên đoàn chiến sĩ Trường Sơn, cựu TNXP huyện Đông Hưng. Tất cả đều rung lên nỗi cảm thương nhắc về ngày ấy 11/5/1967. Đã 57 năm rồi giặc Mỹ cướp đi 13 người đồng đội, người bạn thân yêu, những người con của quê hương các xã thuộc huyện Tiên Hưng, nay là huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Nay là ngày giỗ chung của họ.

Với tôi, đây là lần đầu được đến nơi này dâng hương và tưởng niệm các liệt sĩ TNXP quê hương Thái Bình hy sinh dưới chân núi Nấp. Nơi đây trong chiến tranh chống giặc Mỹ từng là “túi bom”, là “tọa độ lửa” của giặc Mỹ bởi trọng điểm này là “yết hầu” của con đường vận chuyển hàng hóa, đạn dược chi viện cho tiền tuyến miền Nam. Hơn nửa thế kỷ trôi qua, màu xanh ngút ngát của cây cối, của lúa, ngô... cùng những ngôi nhà cao tầng mọc lên như muốn xóa đi những đau thương, mất mát một thời. Vết thời gian đã hằn rõ trên tấm bia tưởng niệm nhưng

rêu phong không thể che mờ được khúc tráng ca của 13 nữ TNXP ngày ấy. Những tháng ngày cả dân tộc cùng “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”.

Sau giây phút xúc động của các cựu nữ TNXP tưởng nhớ về đồng đội, mọi người lại như lắng tâm, ai cũng ngồi lặng im cầu niệm cho người đã khuất. Ngồi cạnh tôi là bà Nguyễn Thị Chiến, nay cũng đã sang tuổi 78 vết thời gian và đau thương đã lùi xa mà hôm nay khuôn mặt vẫn thất thần, đau thương như mới chỉ là vài giờ trước, là của ngày hôm qua.

“Chú ạ” - bà Chiến rung rung - “càng nghĩ càng thương các bạn vô cùng, cùng trang lứa, cùng nhập ngũ một ngày, cùng đơn vị, thế mà 13 đứa hy sinh hôm 11/5/1967 đã có đứa nào lấy chồng đâu. Cái Nhạn cùng quê Nguyễn Xá với tôi năm ấy nhiều tuổi nhất cũng mới có hai mươi mốt tuổi, cái Vũ Thị Hương quê ở xã Lô Giang, trẻ nhất Đại đội khi hy sinh mới bước sang tuổi 17, cái Cao Thị Thúy bằng tuổi tôi quê ở xã Phú Châu hiền lành như đất, nó là chị gái của vợ thương binh Phạm Ngọc Sơn đó... Hôm ấy bom Mỹ ném trúng đội hình tiểu đội xung kích... Đau đớn, đau đớn vô cùng”.

Chỉ tay về phía một người đàn ông, dáng gầy gò khắc khổ, anh ấy là Vũ Ngọc Vương, người quê xã Nguyễn Xá, huyện Đông Hưng, ngót tiếng bom là có mặt ở hiện trường đã cùng các đồng đội và người dân thu lượm thân thể các đồng đội để khâm liệm rồi đưa về chôn cất ở nghĩa trang xã Đông Văn cách đây chừng hơn hai cây số. Tiếng mỗ và lời tụng niệm cho đồng đội của bà Đặng Thị Sen nay đã ở tuổi 80 đều nhịp. Bà Sen quê ở xã Tây Đô, huyện Tiên Hưng cũ, nay là huyện Hưng Hà, ngày vào núi Nấp cùng đồng đội bà thân nhất với đồng đội Nguyễn Thị Na người cùng xã, 12 người bạn đã chia nhau phần cốt về nằm ở các nghĩa trang huyện Đông Hưng, đến nay chỉ còn duy nhất phần cốt chia người đồng đội Nguyễn Thị Na đang nằm lại nghĩa trang xã Đông Văn. Thật đơn côi đau đớn vì gia đình Na chưa có điều kiện đón di cốt chị về với quê nhà.

Khúc tráng ca dưới chân núi Nấp

Trong lúc các anh, các chị tĩnh lặng tụng niệm cho đồng đội, tôi lặng lẽ rời khu Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ và cùng ông Vũ Ngọc Vương với mong muốn được một lần nhìn lại hố bom của

giặc Mỹ ném xuống chân núi Nấp. Con đường sỏi lam nham chỉ cách di tích lịch sử quốc gia, Đài tưởng niệm liệt sĩ khoảng trên 200m là đến vị trí hố bom Mỹ ném ngày 11/5/1967. Vừa bước chân vào một khoảng sân khá rộng, tình cờ tôi gặp được ông chủ căn nhà, ông tự giới thiệu tên là Đình Công Bình, năm nay 74 tuổi, gia đình ông Bình hiện đang ở trên chính phần đất của hố bom xưa. Ông Bình bảo hai hố bom to nhất bây giờ được gia đình ông cải tạo thành ao nuôi cá, phía đất sát với đường tàu trồng rau và mấy cây hoa cảnh. Chuyện về 13 nữ TNXP và 4 công nhân đường sắt ngày ấy hy sinh trên phần đất gia đình ông đang ở, ông không tận mắt chứng kiến mà chỉ nghe kể lại. Ông Bình bảo rằng linh hồn các nữ TNXP hy sinh ở đây thiêng lắm. “Mỗi lần tàu Bắc Nam chạy qua đến địa phận đều kéo còi chào hương linh các chị, trước khi qua chân núi Nấp”. Cả chủ và khách đều đứng bên bờ ao hướng mắt sang chân núi Nấp. Chỉ tay sang bên đường tàu và phía núi Nấp, ông Vương kể: Cái hôm máy bay Mỹ ném bom đúng trận địa tang thương lắm. Đường ray tàu bị hất tung lên, đất đá bay mù mịt, xác những người hy sinh người nọ lẫn với người kia... Trong tang thương ấy, các đồng đội đã bất chấp hiểm nguy, cùng với nhân dân địa phương ra nơi này gom nhặt để đủ 13 phần liệt sĩ. Bà con nhân dân xã Đông Văn làm thiện nguyện người vãi, người gõ để an táng các chị cách nơi này hơn hai cây số.

Câu chuyện của ông Bình và cựu TNXP Vũ Ngọc Vương tự dưng bị dừng lại và chùng xuống, một con tàu chở hàng từ phía Bắc lao tới chân núi Nấp và một hồi còi tàu hú dài trước khi vượt qua chân núi Nấp vào phía Nam, ông Đình Công Bình bảo: Các bác nhìn kia, có thiêng không? Tàu lại hú còi chào các chị nữ TNXP hy sinh ở chân núi Nấp đấy. Tôi đã nói rồi, các chị TNXP thiêng lắm. Hôm nay tôi mới được biết thêm là ngày giỗ chung của các chị. Các chị thiêng thật, thiêng vô cùng. Thời gian dành cho lễ cầu siêu tụng niệm các linh hồn liệt sĩ khá lâu, mặt trời đứng bóng chiếu xiên thẳng qua các tán cây, nhưng nhiệt độ hôm nay ở thành phố Thanh Hóa không quá gay gắt. Tôi nghe có ai đó nói “Nên có người đến nghĩa trang liệt sĩ Đông Nam, ở đây có Nguyễn Thị Na vẫn đang nằm lại, chưa được đưa về quê hương Thái Bình”. Anh Nguyễn Văn Thiện, Chủ tịch Hội Cựu TNXP phường An Hưng,

thành phố Thanh Hóa dẫn đường cho chúng tôi đến nơi chôn cất ban đầu các nữ TNXP và đến dâng hương, đặt hoa viếng các liệt sĩ ở nghĩa trang Đông Nam. Tại nơi này, trước phần mộ liệt sĩ Nguyễn Thị Na, tôi nghe tiếng nấc nghẹn của ông Vũ Ngọc Vương: “Na ơi! Anh là Vương, Vương Nguyễn Xá đây, anh và mọi người vào thắp hương cho em, khôn thiêng Na độ trì cho đồng đội nhé...”.

Rời Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ TNXP núi Nấp, tôi trở lại Thái Bình và được nghe Chủ tịch Hội Chiến sĩ Trường Sơn huyện Đông Hưng - thương binh Phạm Ngọc Sơn kể cho nghe về người chị gái của vợ ông, liệt sĩ Cao Thị Thúy: “Chị Thúy là con gái đầu của bố mẹ vợ tôi đấy. Hồi chị Thúy đi TNXP chưa tròn 17 tuổi. Người yêu của chị ấy cũng nhập ngũ cùng năm và nằm lại chiến trường miền Nam năm 1968. Khi đơn vị TNXP 873 vào đóng quân bảo đảm giao thông đường sắt khu núi Nấp, chị ấy ở trọ với các chị Nhạn, chị Mỹ, chị Lộc, trận bom tọa độ làm 2 người hy sinh. Nghe tin chị Thúy hy sinh cả gia đình tôi tang thương đau đớn lắm” - thương binh Phạm Ngọc Sơn nói vậy và ông lặng đi vì xúc động.

Câu chuyện đau thương nơi núi Nấp đã được bụi thời gian che khuất 57 năm rồi, nhưng tôi muốn nhắc tên núi Nấp - một trong những trọng điểm bị bắn phá ác liệt trong cuộc chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, Đại đội TNXP 873 đã thành lập đội xung kích, gồm những đội viên ưu tú sẵn sàng xả thân để giữ vững cho huyết mạch giao thông luôn thông suốt, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho những chuyến tàu vận chuyển hàng hóa chi viện cho miền Nam và ngày 11/5/1967 định mệnh, 13 người con ưu tú của quê hương Tiên Hưng (nay là huyện Đông Hưng) và 4 công nhân đường sắt đã từng nguyện “Quyết tâm không để mạch máu giao thông ngừng trệ”; “Đường chưa thông không tiếc máu xương”; “873 quyết tử cho đường sắt quyết thông”; “Dịch phá thì ta làm lại”... Những lời thề ấy đã trở thành bất tử khắc ghi cho đến mai sau. Họ đã xả thân vì độc lập, tự do của Tổ quốc, họ đã vì giải phóng miền Nam mà hiến dâng tuổi thanh xuân, hiến dâng cả mạng sống của mình. Nghiệt ngã của chiến tranh, khúc tráng ca bất tử đó là vào lúc 20 giờ 45 phút ngày 11/5/1967. Tôi đã cùng các anh, chị đồng đội của 13 liệt nữ TNXP trở lại nơi núi Nấp này, để cảm nhận được sự ấm áp của đất dưới chân mình.

Hơn nửa thế kỷ rồi, trăm ngàn tấn bom ở tọa độ chết năm nào đổ xuống nơi đây đã đốt cháy làm cho đất như đỏ hơn. Pha lẫn trong đó còn là máu, là xương của những người con Thái Bình ngã xuống. Vàng, núi Nấp, núi Nhồi vẫn mãi trường tồn, bút văn tôi đâu không kham đủ và xin viết lại những dòng “Thương lắm các liệt nữ của quê hương” phần cuối bài viết này xin được một lần nữa nhắc tên các chị Dương Thị Nhị, Vũ Thị Khánh, Trần Thị Nụ, Hạ Thị Việt, Hoàng Thị Bé, Vũ Thị Thu, Nguyễn Thị Duyên, Đình Thị Thúy, Cao Thị Thúy, Chu Thị Sửu, Nguyễn Thị Na, Vũ Thị Hương và Nguyễn Thị Nhạn. Các chị mới đang ở tuổi đôi mươi đã đi vào cõi thiên thu ngàn năm thương nhớ, cho quê hương, đất nước trường tồn. Cho tôi viết khúc tráng ca dưới chân núi Nấp.

Tháng 7 năm 2024



Chùa Keo

ĐIỂM ĐẾN THAM QUAN, TRẢI NGHIỆM NGÀY HÈ CỦA TRẺ EM

■ QUỲNH LƯU

Được xây dựng từ thế kỷ XVII, chùa Keo (xã Duy Nhất, huyện Vũ Thư) được đánh giá là một trong những ngôi chùa cổ đẹp nhất Việt Nam. Dịp hè năm nay, nhiều gia đình lựa chọn chùa Keo là điểm đến cho con em mình, bởi các em vừa được tìm hiểu những giá trị văn hóa, lịch sử vừa được trải nghiệm không gian xanh yên bình của chùa Keo.



Các em nhỏ trong và ngoài tỉnh tham quan và trải nghiệm tại chùa Keo dịp hè.

Hè năm nay là một kỳ nghỉ hè thực sự thú vị và đặc biệt với em Phạm Minh Quân, học sinh lớp 7, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Không bài vở, không học thêm, Quân được thỏa thích vui chơi ở làng vườn Bách Thuận - quê nội của em và đặc biệt, em được đến thăm chùa Keo, di tích lịch sử nổi tiếng của tỉnh Thái Bình mà em mới chỉ được xem qua phương tiện truyền thông. “Con thấy rất ngạc nhiên bởi ở đây tất cả các khung, cột của ngôi chùa làm bằng gỗ lim rất to, lại không cần chiếc đinh nào mà vẫn kết nối với nhau rất chắc chắn. Con rất tự hào về chùa Keo, nhất định khi về Hà Nội, con sẽ kể cho các bạn về chùa Keo quê hương mình” - Quân cho biết.

Không chỉ có các khu vui chơi nhộn nhịp hay những bãi biển đông đúc mà không gian xanh tĩnh lặng, yên bình của chùa Keo cũng là điểm đến hấp dẫn, thu hút nhiều em nhỏ trong những ngày hè. Em Tô Bảo An, 10 tuổi, Trường Tiểu học Lê Hồng Phong (thành phố Thái Bình) chia sẻ: Mọi năm, đi chùa Keo con thường chỉ tham quan thôi, nhưng hè năm nay, con còn được trải nghiệm nhiều hoạt động, trò chơi ở chùa Keo nên con rất vui. Con thích nhất được lên tháp chuông



Hoạt động trải nghiệm kéo lửa nấu cơm tại chùa Keo tạo sự hào hứng, thu hút nhiều em nhỏ tham gia.

khi đến chùa Keo... Em Bùi Gia Khánh Huyền, 13 tuổi, Trường Tiểu học và THCS Đông Động (Đông Hưng) chia sẻ: Đây là lần đầu tiên em được đến chùa Keo, thông qua chuyến tham quan giúp em nâng cao hiểu biết về văn hóa, lịch sử, cảm phục, ngưỡng mộ cha ông và nhân lên tình yêu quê hương, đất nước trong trái tim em.

Chùa Keo là một trong những di tích lịch sử rất nổi tiếng của tỉnh Thái Bình, thế nhưng đến nay, nhiều học sinh trong tỉnh lại chưa có cơ hội đến thăm, chưa có nhiều hiểu biết về chùa Keo. Đây cũng chính là trăn trở, động lực để Trung tâm Kỹ năng sống tháp tài năng sáng tạo, đổi mới cách làm, thu hút các em nhỏ đến với chùa Keo. Chị Vũ Hồng Nhung, Giám đốc đào tạo Trung tâm cho biết: Ngoài hoạt động tham quan, tìm hiểu về kiến trúc, giá trị lịch sử, văn hóa của chùa Keo, chúng tôi còn tổ chức các hoạt động, trò chơi như thi rung chuông vàng, thi kéo lửa nấu cơm tại khuôn viên chùa Keo. Được trực tiếp trải nghiệm việc đi xin gạo, nhóm bếp củi nấu cơm như thế nào, các em nhỏ rất hứng thú, thông qua đó cũng giúp các em hiểu rõ hơn về đời sống, sinh hoạt của người dân địa phương từ xa xưa và các trò chơi dân gian tại lễ hội chùa Keo.

Ước tính từ đầu năm đến nay, chùa Keo thu hút gần 5.000 lượt du khách là học sinh của các nhà trường trên địa bàn tỉnh đến tham quan, trải nghiệm, góp phần tích cực thu hút, lan tỏa nhân dân, du khách trong và ngoài tỉnh đến với chùa Keo. Ông Đỗ Ngọc Trung, Trưởng ban Quản lý di tích chùa Keo cho biết: Hiện nay, chúng tôi đang triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thu hút học sinh đến tham quan, trải nghiệm tại chùa Keo. Thứ nhất, chúng tôi đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá hình ảnh chùa Keo trên các nền tảng số, mạng xã hội, nhờ đó lượng người theo dõi tăng lên rất nhanh chóng. Tới đây, chúng tôi sẽ phối hợp với ngành giáo dục, các nhà trường trong toàn tỉnh để giới thiệu, kết nối, thu hút học sinh đến tham quan di tích. Ban Quản lý di tích cũng sẽ đổi mới nội dung chương trình đón tiếp, tổ chức các hoạt động tham quan, trải nghiệm sôi nổi tại chùa Keo sao cho phù hợp hơn với lứa tuổi học sinh mà vẫn bảo đảm tính trang nghiêm, tính giáo dục. Mục tiêu mà chúng tôi hướng đến là chùa Keo - ngôi chùa cổ gần 400 năm tuổi và là biểu tượng, niềm tự hào của đất và người Thái Bình sẽ trở thành điểm đến tham quan, trải nghiệm ít nhất 1 lần của mỗi học sinh trong tỉnh trong thời gian tới.

ẢNH XẠ VIỆT CHĂM

■ QUANG VIỆN

Nhà bác học, danh nhân văn hóa thế kỷ XVIII Lê Quý Đôn có chép trong “Phủ biên tạp lục” về nền văn minh Champa (Chăm). Ghi chép cho biết, người Việt đã sử dụng các giống lúa nếp và lúa tẻ của người Chăm như nếp chăm, lúa chăm bạc, lúa chăm hót, lúa chăm xa, cùng với các giống lúa khác. Thời nhà Trần (1226 - 1400), sau những lần chinh phạt Chiêm Thành và đặc biệt là cuộc hôn nhân “đỏ vợ” giữa Chế Bồng Nga (vua Chiêm Thành) và công chúa Huyền Trân, con gái vua Trần Nhân Tông, khi được giải cứu về nước sau cái chết của vua Chăm, công chúa cùng nữ tì của mình là ngọc nữ Phương Dung mang theo nhiều “đặc sản văn hóa Chăm” về Đại Việt, trong đó có nghề mây tre đan và giống lúa Chăm gieo cấy vào vụ xuân, dân gian thường gọi là lúa Chiêm.



Lễ giao chạ diễn ra tại chùa Hội đồng, xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà - nơi thờ Huyền Trân công chúa với trang phục và nhã nhạc được xác định là đậm chất văn hóa Champa.

Theo các tài liệu khảo cứu, văn hóa Champa (Chiêm - Chăm) là một trong hai nền văn minh (văn minh Champa và sông Hồng) phát triển nhất trong lịch sử các vương triều Lý, Trần, Lê.... Những câu ca: “Lúa chiêm lấp ló đầu bờ/Nghe tiếng sấm động, phát cò mà lên” hay “Chiêm bóc vỏ, mùa xỏ tay”... đã phản ánh phần nào văn hóa Chăm trong nền văn hóa Đại Việt, đặc biệt trong triều đại nhà Trần. Cũng theo các nghiên cứu về văn hóa Chăm, trong những thế kỷ tồn tại song song với văn hóa Việt, văn hóa Champa có tầm ảnh hưởng nhất định đối với các chủ thể văn hóa cung đình Đại Việt. Hòa cùng văn hóa Đại Việt, văn hóa Chăm từng bước tích hợp với văn minh sông Hồng, làm phong phú nền văn hóa Đại Việt. Văn hóa Chăm đã thấm sâu vào văn hóa Việt, đem lại cho văn hóa Việt ở cả 3 miền Bắc - Trung - Nam sự hòa quyện giữa văn hóa Việt Nam và Chăm ở các yếu tố văn hóa biển, văn hóa cao nguyên (rừng) vốn thiếu vắng trong cấu trúc văn hóa của người Việt ở đồng bằng châu thổ Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ, làm cho văn hóa Việt Nam có đủ ba yếu tố: văn hóa đồng bằng, văn hóa biển, văn hóa cao nguyên (rừng - núi).

Theo tài liệu nghiên cứu của nhà nghiên cứu văn hóa Vũ Ngọc Phan, trong nhiều năm điền dã, ông đã thu thập được hàng chục câu tục ngữ, ca dao nói về kinh nghiệm gieo trồng các giống lúa chiêm và vai trò không thể thiếu của các giống

Theo các nghiên cứu đã được thẩm định, các điệu múa dân gian như múa đội nước, múa quạt, múa kiếm, múa vải chài, múa khăn vắt được lưu truyền ở nhiều lễ hội trên địa bàn tỉnh ta. Chính vì vậy, như lịch sử đã ghi nhận, âm nhạc và vũ đạo cung đình Champa là một cội nguồn chủ yếu của âm nhạc và vũ đạo cung đình của hai thời đại Lý (1010 - 1225) và thời Trần (1226 - 1400). Một số nhạc cụ của dàn nhạc bát âm Việt như đàn nhị, đàn bầu, kèn lá... và các điệu múa như múa chèo (chải) cạn (hiện còn duy trì trong lễ hội chùa Keo), múa bả trạo, các trò chơi đua ghe, bơi chải (còn duy trì ở các lễ hội đình Lại Trì (Tây Sơn, Kiến Xương; Diêm Điền, Thái Thụy)... cũng có nguồn gốc từ âm nhạc, vũ đạo và lễ hội dân gian của người Chăm. Đối với di sản của văn hóa Champa, nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc đền tháp chính là thành tựu ấn tượng nhất.

lúa này đối với đời sống của cư dân đồng bằng Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ: Mạ mùa sương cao, mạ chiêm ao thấp; Mạ chiêm đào sâu chôn chặt, mạ mùa vừa đặt vừa ăn; Ruộng cao trồng màu, ruộng sâu cấy chiêm; Gió đông là chồng lúa chiêm, gió bắc là duyên lúa mùa; Chiêm bóc vỏ, mùa xỏ tay; Đom đóm bay ra, trồng cà tra đỗ, tua rua bằng mặt, cất bát com chăm (com

chiêm); Chiêm khôn hơn mùa đại; Mùa hơn đêm, chiêm hơn sương; Lúa đẻ là mẹ lúa chiêm; Mùa nứt canh, chiêm xanh đầu; Mạ chiêm không có bèo dậu/Khác nào như thể ăn trâu không voi... Theo các nghiên cứu về ảnh hưởng của văn hóa Chăm với nền văn minh nông nghiệp của Đại Việt, dải đồng bằng hiểm hoi ở miền Trung còn có núi rừng và biển cả,

hai loại hình sinh thái (biển và rừng) đều có cả ở Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ, nhưng sau hàng ngàn năm thích nghi với không gian đồng bằng châu thổ, người Việt đã “xa rừng, nhạt biển” đến mức núi rừng và biển cả không có vai trò nào quan trọng trong văn hóa của Đại Việt nữa. Một đặc điểm nổi bật ở đồng bằng miền Trung là nhỏ hẹp, cằn cỗi. Thời xa xưa, để tồn tại được, người Chăm đã biết kết hợp 3 loại hình văn hóa biển, đồng bằng và văn hóa cao nguyên (rừng, núi). Khi lưu cư lại trên dải đất miền Trung của Đại Việt cũng như lực lượng tù binh hoặc chiến lợi phẩm là người và sản vật của Chiêm Thành mà quân đội nhà Trần, nhà Lê thu được sau cuộc chiến mang ra kinh thành Thăng Long và phụ cận, người Chăm đã dần dần chuyển giao cho con cháu họ và người Việt cộng cư những sở trường, tri thức của mình trong việc khai thác không chỉ đồng bằng mà cả núi rừng và biển khơi. Trên cơ sở thích nghi, sáng tạo và tiếp biến truyền thống văn hóa của người Chăm, người Việt ở miền Trung đã mạnh dạn lên rừng, xuống biển. Để có thể mưu sinh lập nghiệp trên một đồng bằng “đất cây lên sỏi đá”, họ đã hình thành các nghề khai thác thủy, hải sản như làm mắm, làm muối và trồng trọt các đặc sản núi rừng như trâu, chè, tiêu, quế, mây tre, lá nón, mật ong, trầm hương... Theo nhiều tài liệu khảo cứu về văn hóa ẩm thực, do ở bên cạnh biển, mưu sinh bằng các nghề đánh bắt, nuôi trồng thủy sản, cư dân ở vùng này có một đặc trưng chung trong văn hóa ẩm thực là bữa ăn giàu chất biển và nhiều vị cay để hóa giải mùi tanh và quân bình âm dương với các thức ăn thủy sản. Bên cạnh những món ăn gốc Bắc Việt của Đại Việt “com cá, mạ con”, người Việt ở Trung Bộ và Nam Bộ còn có thêm những thực phẩm cải tiến từ các món ăn của người Chăm như bánh tét, mắm nêm... Một số nghiên cứu chỉ ra rằng, trong cách thức tổ chức xã hội cổ truyền người Việt có họ tên từ thời Bắc thuộc, theo chế độ gia đình phụ hệ, hình thức tiểu gia đình, tổ chức quần cư thành đơn vị làng xóm theo kiểu công xã nông thôn. Còn người Chăm vốn chỉ có tên chữ không kèm theo họ, theo chế độ gia đình mẫu hệ, hình thức tiểu gia đình và đại gia đình, tổ chức quần cư thành đơn vị palei theo kiểu liên minh thị tộc. Vì vậy, văn hóa Chăm - Việt lúc này khó dung hợp với nhau về cách thức tổ chức xã hội cổ truyền. Tuy vậy, sau nhiều thế kỷ cộng cư, giao thoa văn hóa Chăm vẫn để lại ảnh hưởng là những dòng họ người Việt gốc Chăm, thời nhà Trần, vua ban quốc tính cho nhiều tướng lĩnh người Chăm có công lao giúp Đại Việt trong các cuộc chiến chống ngoại xâm. Tín ngưỡng, phong tục, lễ hội trong thời trung đại người Việt chủ yếu theo đạo thờ cúng tổ tiên, Nho giáo và Phật giáo. Còn người Chăm theo vật linh giáo, Ấn Độ giáo, Hồi giáo Bani. Đặc biệt, gần bó với văn hóa mưu sinh trên môi trường đồng bằng và biển cả, văn hóa Chăm rất sùng kính các thần linh như Đại Càn Thánh Mẫu; Đại Càn Nam Hải Đại vương (Tục thờ cá ông), ở tỉnh ta còn duy trì ở nhiều xã ven biển của huyện Thái Thụy...

Các nghiên cứu còn chỉ ra rằng, các nghi lễ tôn giáo trong văn hóa Chăm - Việt kéo theo những phong tục và lễ hội rất đặc trưng trong các hoạt động lễ hội bao gồm cả bốn loại hình lễ hội truyền thống ở Việt Nam như lễ hội nghề nghiệp; lễ hội tưởng niệm danh nhân, anh hùng dân tộc; lễ hội tín ngưỡng, tôn giáo và đại lễ. Nhưng, điểm khác biệt giữa Thái Bình với các vùng văn hóa khác là lễ hội trình nghề (Trống làng nào làng ấy đánh/Thánh làng nào, làng ấy thờ) chiếm ưu thế hơn tất cả các loại lễ hội khác.



I. NHU CẦU MUỐI HÀNG NGÀY CỦA CƠ THỂ LÀ BAO NHIÊU?

- 1. Theo Tổ chức Y tế thế giới (WHO)
 - Một người trưởng thành, mỗi ngày nên tiêu thụ trung bình là dưới 2g natri (tương đương với dưới 5g muối).
 - Mức natri tối thiểu cơ thể phải được cung cấp hàng ngày để bảo đảm hoạt động bình thường được ước lượng vào khoảng 0,2 - 0,5g/ngày (tương đương với 0,5 - 1,25g muối).
 - Trẻ nhỏ dưới một tuổi, lượng muối được WHO khuyến cáo là dưới 1,5g và trẻ sơ sinh ăn dưới 0,3g muối.
 - Việc dùng muối ít hơn mức tối thiểu và nhiều hơn mức tối đa, đều không tốt cho sức khỏe con người và tiềm tàng lâu dài sẽ sinh ra một số bệnh nguy hiểm.

2. Cách tính lượng muối trong một số đồ ăn nấu thường ngày

- Thực phẩm tự nhiên trong bữa ăn hàng ngày có chứa 400mg natri (tương đương 1g muối) và hải sản sẽ có lượng muối cao hơn.
- 1g muối có khoảng 400mg natri.
- 1g hạt nêm có khoảng 200mg natri.
- 1g bột ngọt có 130mg natri.
- 1ml nước mắm có 77mg natri.
- 1ml nước tương có 56mg natri.
- Mỗi gói mì tôm chứa trung bình 4,3g muối (tương đương với 1700mg natri)...

II. VIỆC SỬ DỤNG MUỐI CỦA NGƯỜI VIỆT NHƯ THẾ NÀO?

- 1. Người Việt hiện đang sử dụng lượng muối cao hơn nhiều so với bình thường
 - Theo số liệu của Viện Dinh dưỡng

MUỐI RẤT CẦN CHO CUỘC SỐNG VÀ SỰ BẢO ĐỘNG VỀ ĂN NHIỀU MUỐI CÓ TÁC ĐỘNG XẤU ĐẾN SỨC KHỎE CON NGƯỜI

■ Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC



Ảnh minh họa

quốc gia, trong những năm gần đây, mức tiêu thụ muối trung bình của mỗi người trưởng thành ở nước ta đều gấp 2 lần so với ngưỡng khuyến cáo của WHO. Đây cũng chính là căn nguyên của sự gia tăng các bệnh không lây nhiễm như béo phì, tăng huyết áp, tim mạch và đái tháo đường.

- Theo điều tra của Bộ Y tế, người Việt Nam đang tiêu thụ trung bình khoảng 9,4g muối/người/ngày, gần gấp đôi mức khuyến cáo.

Sự liên quan giữa khẩu phần ăn quá nhiều muối cũng là nguyên nhân hàng đầu dẫn đến nguy cơ bệnh cao huyết áp và bệnh tim mạch.

2. Muối ăn vào cơ thể, có từ những nguồn nào?

- Muối (NaCl), được cấu thành từ hai nguyên tố hóa học là natri và chlorua. Theo Viện Dinh dưỡng quốc gia, một thìa 5g muối chứa khoảng 2.000mg natri, tương đương với lượng muối chỉ nên dùng trong ngày với một người trưởng thành.

- Trong khẩu phần ăn hàng ngày, lượng natri có hai nguồn gốc: từ tự nhiên có trong thực phẩm và chủ yếu từ việc bổ sung thêm muối cùng các gia vị mặn khi chế biến và đồ chấm thức ăn.

- Theo nghiên cứu của Viện Dinh dưỡng quốc gia, 81% lượng muối tiêu thụ hàng ngày tại nước ta chủ yếu là từ muối và các gia vị trong quá trình chế biến, nấu nướng và khi ăn. 11% muối từ thực phẩm chế biến sẵn, trong thực phẩm tự nhiên chỉ chiếm 7%. Bột canh và nước mắm là

nguồn chính cung cấp muối hàng ngày, cùng với mì chính và muối tinh.

III. ĂN QUÁ NHIỀU MUỐI SẼ GÂY RA ĐIỀU GÌ CHO CƠ THỂ?

Ăn quá nhiều muối sẽ gây ra những vấn đề về sức khỏe và bệnh tật cho cơ thể, trong đó cần kể đến các vấn đề sau:

1. Đầy hơi

Khi dạ dày cảm thấy sưng lên hoặc căng cứng, là một trong những tác động ngắn và phổ biến nhất của việc ăn quá nhiều muối. Nó làm cho cơ thể giữ nước, do đó chất lỏng sẽ tích tụ thêm. Nước luôn tuân thủ theo lượng natri và khi đó thận giúp cơ thể điều hòa chặt chẽ lượng máu và chất lỏng trong cơ thể. Vì vậy, khi ăn một lượng lớn muối (khiến nồng độ natri trong máu tăng lên), thận sẽ bù đắp bằng cách giữ lại chất lỏng để cân bằng và bình thường hóa mức độ hoạt động.

2. Sưng phù

Sưng phù là một dấu hiệu của sự dư quá nhiều natri trong cơ thể. Các bộ phận cơ thể như mặt, tay, chân và mắt cá chân có nhiều khả năng bị sưng tấy nhất. Nếu sưng húp hơn bình thường, hãy xem đang ăn bao nhiêu muối. Các tác động này thường nhẹ và tạm thời nhưng vẫn gây khó chịu. Hãy nên uống nhiều nước và tránh các thực phẩm có hàm lượng natri cao.

3. Tăng cân nhanh

Ăn quá nhiều muối sẽ gây ra hiện tượng giữ nước, cơ thể sẽ tăng cân. Nếu tăng cân nhanh chóng trong một tuần hoặc thậm chí vài ngày, đó có thể là do nạp quá nhiều muối. Nếu tăng hơn 1kg trong một ngày hoặc 2kg trong một tuần, hãy nghĩ lại những thực phẩm đã ăn trong vài ngày qua và cố gắng thay đổi để cắt giảm lượng muối. Hoặc phải tìm nguyên nhân khác.

(còn nữa)

Hộp thư bạn đọc



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình tiếp tục nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như các CTV: Nguyễn Quang Toàn (Tiền Hải); Nguyễn Công Liêm, Phạm Minh Giang (thành phố Thái Bình); Phạm Thị Sim, Đặng Toán (Đông Hưng); Ngọc Tuyền (Kiến Xương); Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Bùi Quang Luân (Quỳnh Phụ); Bình Vân (Cộng an tỉnh); Lương Thế Lộc (MTTQ tỉnh); Xuân An, Minh Chiến (Đài TTTH Đông Hưng); Bích Hạnh, Thúy Vân, Mai Hiền, Đình Dũng (Đài TTTH thành phố Thái Bình); Trần Hiền (Đài TTTH Tiền Hải); Vũ Đông, Thanh Huyền (Đài TTTH Kiến Xương); Hoài Thương, Kiên Trung (Đài TTTH Quỳnh Phụ); Lê Việt Hùng, Trịnh Thị Trinh, Đặng Thị Mạn, Đặng Thị Ước (Hải Phòng); Mai Hoàng Hạnh (Bắc Ninh); Huỳnh Thị Mộng Tuyền (Kiên Giang); Đào Minh Anh, Nguyễn Thị Hải (Hà Nội); Lê Thị Ngọc Nữ (Thành phố Hồ Chí Minh); Nguyễn Thị Bình (Tây Ninh)...

Kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2024), CTV Trịnh Thị Trinh có thơ "Đời đời Tổ quốc ghi công"; CTV Ngọc Tuyền có thơ "Về thời anh"; CTV Đặng Thị Mạn có bài "Mây Trường Sơn"; CTV Phạm Minh Giang có thơ "Chị tôi", "Người ngâm Kiều", "Ngon đèn của mẹ" và tản văn "Đáng

mẹ kiên cường tạc vào thế kỷ", "Gần một phần ba thế kỷ đi tìm đồng đội" viết về những nỗi đau vẫn còn âm ỉ sau chiến tranh... CTV Đặng Toán có thơ "Chiều nghĩa trang liệt sĩ", "Đêm của mẹ" với những câu thơ nghẹn ngào xúc động: "Sau giấc mơ mẹ dậy thấp hương/ Không bật điện sợ làm con chói mắt/Mẹ bảo, ngày nó lên đường đánh giặc/Có biết ánh điện như thế nào đâu.../Mấy chục năm biến biệt miền sâu/Con chỉ về trong giấc mơ thăm mẹ.../Mẹ vui rồi... con đừng buồn như thế/Lá vàng ru lá biếc suốt canh thâu.../Những giấc mơ vơi vơi niềm đau/Những nén hương thấp thấp lên nỗi nhớ..."

Các CTV cũng gửi cộng tác nhiều thơ, truyện, tản văn về chủ đề tình yêu quê hương, đất nước, ca ngợi tình đồng chí, đồng đội như CTV Phạm Thị Sim có thơ "Cầu Đen" với lời tựa: Kính tặng Đảng bộ và nhân dân xã Trọng Quan, huyện Đông Hưng; CTV Nguyễn Quang Toàn có thơ "Người lính chúng tôi", "Thái Bình đổi mới"; CTV Đào Minh Anh có thơ "Thái Bình vững mạnh thuận đà đi lên"; CTV Lê Thị Ngọc Nữ có bài "Hương quê", "Giản dị cuộc sống quê"; CTV Nguyễn Thị Bình có bài "Ngày không đơn độc", "Đêm phố"...

Trong tuần, các CTV tiếp tục sâu sát cơ sở, bám sát sự kiện gửi về Tòa soạn cộng tác nhiều tin, bài thời sự thuộc các lĩnh vực, tiêu

biểu các CTV Mai Hiền, Thúy Vân, Đình Dũng có bài "Tích cực vệ sinh môi trường khu vực Quảng trường Thái Bình và Đền thờ Bác Hồ sau lễ kỷ niệm 70 năm ngày giải phóng thị xã, 20 năm xây dựng và phát triển thành phố Thái Bình"; CTV Thanh Huyền có tin: Hội Cựu giáo chức huyện Kiến Xương tổ chức kỷ niệm 20 năm ngày thành lập Hội Cựu giáo chức Việt Nam; CTV Bích Hạnh có tin: Giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tại thành phố Thái Bình; CTV Trần Hiền, Vũ Đông có tin: Khánh thành nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo tại thị trấn Tiền Hải (Tiền Hải), xã Trà Giang và xã Đình Phùng (Kiến Xương); CTV Xuân An, Minh Chiến có tin: Huyện Đông Hưng tổ chức đoàn cán bộ đi dâng hương, dâng hoa, tri ân các anh hùng liệt sĩ tại Nghĩa trang Liệt sĩ quốc gia ở tỉnh Điện Biên; CTV Hoài Thương, Kiên Trung có tin: Huyện Quỳnh Phụ dâng hương các anh hùng liệt sĩ tại một số nghĩa trang liệt sĩ khu vực miền Trung...

Tin, bài của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên.

Thời gian tới, đề nghị các CTV tiếp tục tích cực gửi tin, bài cộng tác, tập trung các nội dung trọng tâm: Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025;

việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, các dự án, công trình trọng điểm của tỉnh và các địa phương; sản xuất vụ mùa, vụ đông năm 2024; công tác phòng, chống lụt bão; phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Phản ánh các phong trào thi đua, những mô hình hay, cách làm sáng tạo trong phát triển kinh tế - xã hội, việc triển khai có hiệu quả chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), tổng kết 15 năm thực hiện cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"... Phản ánh các hoạt động kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 - 28/7/2024) và các ngày lễ, ngày kỷ niệm trong tháng 7, đầu tháng 8/2024 như ngày Dân số thế giới 11/7, ngày truyền thống thanh niên xung phong 15/7, ngày truyền thống lực lượng cảnh sát nhân dân 20/7, ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7, ngày truyền thống ngành tuyên giáo của Đảng 1/8...

Tin, bài gửi về cộng tác đề nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, đề nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 126, phố Lê Lợi, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: tsbaothaibinh@gmail.com.

Trân trọng!

PHẦN ĐẦU TĂNG TRƯỞNG GDP QUÝ III ĐẠT TỪ 6,5 - 7%

(Tiếp theo trang 1)

Theo báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, từ đầu năm đến nay, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng nền kinh tế đã thể hiện rõ sự phục hồi tích cực. GDP quý II ước tăng 6,93% so với cùng kỳ năm 2023. Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn được bảo đảm. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) quý II tăng 4,39% so với cùng kỳ năm 2023. Thu ngân sách nhà nước 6 tháng ước đạt 60% dự toán, tăng 15,7% so với cùng kỳ năm 2023. Kim ngạch xuất nhập khẩu 6 tháng tăng 15,7%, ước xuất siêu 11,63 tỷ USD. Tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đăng ký 6 tháng đạt gần 15,2 tỷ USD, tăng 13,1% so với cùng kỳ năm 2023, trong đó vốn FDI đăng ký mới đạt hơn 9,5 tỷ USD, tăng 46,9%, vốn FDI thực hiện đạt khoảng 10,8 tỷ USD, tăng 8,2%; nhiều dự án FDI lớn trong các lĩnh vực bán dẫn, điện tử, năng lượng... được đầu tư mới và mở rộng tăng vốn. Công tác hoàn thiện thể chế, pháp luật, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh được thúc đẩy. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội tiếp tục được quan tâm, đẩy mạnh; an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống người dân tiếp tục được nâng lên. Tình hình chính trị ổn định, độc lập, chủ quyền quốc gia được giữ vững; tiềm lực quốc phòng, an ninh được tăng cường. Công tác đối ngoại, ngoại giao kinh tế, nhất là đối ngoại cấp

cao tiếp tục được triển khai chủ động, tích cực, hiệu quả, có dấu ấn nổi bật, cụ thể hóa thành các dự án cụ thể, thiết thực, mang tính đột phá.

Tại hội nghị, đại diện các bộ, ngành, địa phương phát biểu làm rõ thêm về những kết quả đã đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp khắc phục nhằm đạt được mục tiêu, kế hoạch đã đề ra ở mức cao nhất.

Phát biểu kết luận, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cơ bản đồng tình với các báo cáo và ý kiến tại hội nghị; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ tiếp thu các ý kiến, hoàn thiện báo cáo và dự thảo nghị quyết phiên họp, sớm trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành. Cùng với việc nhấn mạnh những kết quả nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, Thủ tướng cũng chỉ rõ những tồn tại, hạn chế và khó khăn, thách thức cần khắc phục trong thời gian tới, đó là tăng trưởng kinh tế ở một số địa phương còn thấp; tình hình sản xuất, kinh doanh một số lĩnh vực còn khó khăn; nợ xấu có xu hướng tăng; thị trường bất động sản bước đầu ổn định nhưng khó khăn, vướng mắc còn chậm được giải quyết; đời sống một bộ phận người dân còn khó khăn; nắng nóng, hạn hán nghiêm trọng ở nhiều nơi; tình hình tội phạm, tệ nạn xã hội, tội phạm mạng, an ninh, an toàn thông tin diễn biến

phức tạp; còn xảy ra nhiều vụ tai nạn giao thông, cháy, nổ nghiêm trọng...

Để phần đầu tăng trưởng GDP quý III đạt từ 6,5 - 7%, Thủ tướng yêu cầu các bộ, ngành, địa phương không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác, “say sưa chiến thắng”; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; không để tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm; tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh; chú trọng cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực bên trong và bên ngoài; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; phát huy tinh thần chủ động, tích cực, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; nắm chắc diễn biến tình hình, phản ứng chính sách kịp thời, hiệu quả; tăng cường đoàn kết, thống nhất; giữ vững ổn định chính trị, xã hội; củng cố quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế và thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội. Thủ tướng cũng chỉ rõ 10 nhóm nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới, đó là thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên các lĩnh vực theo kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, lãnh đạo chủ chốt và các nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ; tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, điều hành chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm; quyết liệt đẩy mạnh hơn nữa giải

ngân vốn đầu tư công và ba chương trình mục tiêu quốc gia, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động của 5 tổ công tác của Thủ tướng và 26 tổ công tác của thành viên Chính phủ, kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc, tập trung hoàn thành giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng trọng điểm; tập trung làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống (đầu tư, xuất khẩu, tiêu dùng) và thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng mới; tập trung hoàn thiện thể chế, pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia; chú trọng các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; triển khai chu đáo, thực chất, hiệu quả các hoạt động đối ngoại; tăng cường thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội, động lực, truyền cảm hứng và tập trung thông tin về những điểm sáng, đổi mới sáng tạo, mô hình hay, cách làm mới, điển hình tiên tiến; tích cực triển khai các nhiệm vụ của Tiểu ban kinh tế - xã hội Đại hội XIV của Đảng bảo đảm tiến độ, chất lượng và chuẩn bị triển khai tổ chức đại hội đảng các cấp.

Về kiến nghị của các địa phương, Thủ tướng yêu cầu các bộ, ngành rà soát theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, tập trung chỉ đạo tháo gỡ ngay những khó khăn, vướng mắc, đồng thời kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền về những vấn đề vượt thẩm quyền.

Ý NGHĨA LỚN TỪ NHỮNG VIỆC LÀM NHỎ

■ THU HOÀI



Ngày hội mổ lợn đất nhân đạo năm học 2023 - 2024 tại Trường Tiểu học Kim Đồng.

Nhằm chia sẻ, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, Trường Tiểu học Kim Đồng (thành phố Thái Bình) đã triển khai nhiều việc làm thiết thực, nhận được sự hưởng ứng, tham gia của đông đảo học sinh và phụ huynh. Nhiều năm liền, nhà trường là điểm sáng trong công tác nhân đạo, từ thiện.

Ngày hội mổ lợn đất nhân đạo năm học 2023 - 2024 của Trường Tiểu học Kim Đồng được tổ chức trong không khí vui tươi, phấn khởi, ấm áp tình yêu thương của tập thể cán bộ, giáo viên và học sinh

toàn trường. Hơn 42 triệu đồng là số tiền thu được từ mổ 20 chú lợn đất của 20 lớp trong trường. Em Phạm Vũ Gia Hàn, học sinh lớp 4A3 chia sẻ: Hàng ngày, em đều để dành một ít tiền ăn sáng để “nuôi” heo đất của lớp mình. Em mong những món quà từ những chú heo đất sẽ góp phần giúp các bạn vui bớt khó khăn trong cuộc sống và học tập.

Bà Đỗ Thị Oanh, Phó Hiệu trưởng nhà trường cho biết: Phong trào “Nuôi lợn đất nhân đạo” được nhà trường triển khai từ hơn 10 năm nay. Đầu mỗi năm học,

chúng tôi phát “lợn giống” đến các lớp và đến khoảng tháng tư trước thời gian kết thúc năm học, nhà trường sẽ tổ chức ngày hội mổ lợn đất nhân đạo, thu được hàng chục triệu đồng/năm học. Toàn bộ số tiền từ ngày hội sẽ được sử dụng để giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, vượt khó vươn lên trong học tập. Đối với những lớp tích cực hưởng ứng phong trào, nhà trường sẽ có hình thức khen thưởng, động viên kịp thời. Không chỉ mang ý nghĩa nhân đạo, phong trào “Nuôi lợn đất nhân đạo” còn góp phần hình thành, bồi đắp cho các em học sinh tinh thần tương thân tương ái, ý thức tiết kiệm và sống trách nhiệm với cộng đồng.

Cùng với phong trào “Nuôi lợn đất nhân đạo”, Trường Tiểu học Kim Đồng còn đẩy mạnh các phong trào, hoạt động nhân đạo như: “Vòng tay bè bạn”, “Áo ấm mùa đông”, “Bánh chưng ngày tết”, “Vé số học tập”, “Thùng giấy tiết kiệm”... Năm học 2023 - 2024, nhà trường đã phối hợp với một số đơn vị, tổ chức, nhà hảo tâm trên địa bàn thành phố ủng hộ 10 bộ sách giáo khoa và tặng 5 xe đạp, tổng trị giá 10 triệu đồng cho 5 học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Hưởng ứng phong trào “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam”, cuộc vận động “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo” do Hội Chữ thập đỏ thành phố phát động, Trường Tiểu học Kim Đồng đã tích cực tuyên truyền, vận động các thầy cô giáo, phụ huynh và các em học sinh tham gia. Trong năm

học vừa qua, đã có 96 lượt học sinh có hoàn cảnh khó khăn được trao quà nhân dịp tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024, hỗ trợ 10kg gạo mỗi tháng cho 10 học sinh. Bên cạnh đó, các thầy cô giáo trong nhà trường đã nhận đỡ đầu 40 học sinh có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, khuyết tật; thường xuyên ủng hộ, giúp đỡ các em cả về vật chất lẫn tinh thần. Hàng năm, việc ủng hộ các loại quỹ nhân đạo như quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, quỹ “Mái ấm công đoàn”, tham gia hiến máu tình nguyện cũng được cán bộ, giáo viên nhà trường hưởng ứng nhiệt tình.

Phát huy vai trò thiếu niên xung kích chữ thập đỏ, thời gian qua, đội thiếu niên chữ thập đỏ nhà trường gồm 20 em học sinh ở các khối 3, 4, 5 luôn có mặt kịp thời, thực hiện sơ cứu ban đầu cho các bạn không may bị thương tích khi vui chơi giữa giờ, đồng thời luôn là lực lượng tiên phong trong công tác vệ sinh môi trường, tạo khuôn viên trường học xanh, sạch, đẹp. Với tổng trị giá ủng hộ, hỗ trợ nhân đạo gần 200 triệu đồng mỗi năm học, Trường Tiểu học Kim Đồng đã thực sự lan tỏa những hành động đẹp, góp phần gắn kết các em học sinh, chung tay xây dựng ngôi trường giàu lòng nhân ái.

Bà Chu Thị Hồng Nhật, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Kim Đồng cho biết: Để nâng cao hơn nữa giá trị của các hoạt động nhân đạo trong nhà trường, chúng tôi tiếp tục tuyên truyền, vận động cán bộ, giáo viên, phụ huynh và học sinh tham gia tích cực các phong trào, hoạt động nhân đạo của nhà trường và một số chương trình, cuộc vận động do Hội Chữ thập đỏ thành phố phát động. Thường xuyên rà soát, lập hồ sơ học sinh và giáo viên có hoàn cảnh khó khăn để có hình thức giúp đỡ phù hợp. Kịp thời nêu gương, khen thưởng người tốt, việc tốt trong các phong trào, hoạt động nhân đạo, qua đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.